

**CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ HƯNG THỊNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ HƯNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG THINH WOOD EXPORT AND IMPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUNG THINH WOOD EX-IMPORT CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107982905

**3. Ngày thành lập:** 01/09/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn 2, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962052369

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752     |
| 2.  | Khai thác gỗ                                                                                                                                                            | 0221     |
| 3.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                         | 4322     |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn sơn, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính, ...                                         | 4663     |
| 5.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                    | 4711     |
| 6.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719     |
| 7.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759     |
| 8.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933     |
| 9.  | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224     |
| 10. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp.                  | 7730     |
| 11. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết:<br>- Đại lý                                                                                                                      | 4610     |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.                                    | 8299     |

|     |                                                                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 13. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                                                                 | 1622        |
| 14. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                   | 4100        |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ<br>Chi tiết:<br>- Xây dựng đường sắt<br>- Sơn đường sắt<br>- Lắp đặt các đường chắn, các dấu hiệu giao thông đường sắt và các loại tương tự<br>- Xây dựng công trình đường bộ | 4210        |
| 16. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                   | 4321        |
| 17. | Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                                                          | 1610        |
| 18. | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                                                                 | 1623        |
| 19. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                             | 5210        |
| 20. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                                           | 3100(Chính) |
| 21. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                          | 4330        |
| 22. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                     | 4662        |
| 23. | Khai thác lâm sản khác trừ gỗ                                                                                                                                                                                           | 0222        |
| 24. | Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp                                                                                                                                                                                            | 0240        |
| 25. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện                                                                                                                                | 1629        |
| 26. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                                            | 4220        |
| 27. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 28. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                       | 4312        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HÙNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001086015337

Ngày cấp: 28/10/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 2, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/08/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001086015337*

Ngày cấp: *28/10/2016*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 2, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 2, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội